

Số: ..135/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 07 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY**  
**(06 tháng đầu năm 2020)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty đăng ký giao dịch: **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP**

- Địa chỉ trụ sở chính: 52 Quốc Tử Giám, P. Văn Miếu, Q. Đống Đa, Hà Nội

- Điện thoại: 024. 37473576/37472982; Số fax: 024. 3843134

- Email: info@viwaseen.com.vn

- Vốn điều lệ: 580.186.000.000 đồng.

- Mã chứng khoán: VIW

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Ngày 24/6/2020, Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	24/6/2020	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo kết quả SXKD – ĐTPT năm 2019, và kế hoạch SXKD- ĐTPT năm 2020;</li><li>- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020;</li><li>- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019; đánh giá kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc năm 2019;</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019</li></ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019</li> <li>- Thông qua Quyết toán chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020</li> <li>- Thông qua lựa chọn Danh sách đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.</li> </ul>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị 06 tháng đầu năm 2020

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự và số lần cho ý kiến bằng VB	Tỷ lệ tham dự họp và cho ý kiến bằng VB	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Ngọc Cương	Chủ tịch HĐQT	30/05/2017	28/28	100%	
2	Ngô Văn Dũng	TV HĐQT, kiêm TGD	25/06/2014	28/28	100%	
3	Nguyễn Đức Bôn	TV HĐQT	16/07/2015	28/28	100%	
4	Lê Minh Đức	TV HĐQT, kiêm P.TGD	22/06/2018	28/28	100%	
5	Nguyễn Hữu Hành	TV HĐQT	22/06/2018	28/28	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành; các nội quy, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty do HĐQT ban hành.

- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện biện pháp/giải pháp điều hành tất cả các hoạt động SXKD của Tổng công ty như: Công tác tiếp thị đầu thầu, công tác tổ chức thi công xây lắp, nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình; công tác đầu tư xây dựng các dự án đầu tư; các giải pháp về sắp xếp bộ máy quản lý điều hành và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, củng cố nhân sự...

- Giám sát việc vay và sử dụng vốn, cung cấp nguồn vốn, tài chính cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhất là cung cấp tài chính cho các công trình trọng điểm, các dự án đầu tư của Tổng công ty.

- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác kiểm kê định kỳ, xử lý kết quả sau kiểm kê công tác thanh quyết toán thu hồi vốn công trình; việc lập Báo cáo tài chính.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: **Không có**

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2020)

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tiến hành 04 cuộc họp và 24 lần lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Trong 06 tháng đầu năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành 08 Nghị quyết và 17 Quyết định, cụ thể:

Số	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
A	<b>NGHỊ QUYẾT</b>		
1	63/NQ-HĐQT	21/01/2020	Nghị quyết nội dung cuộc họp HĐQT ngày 10/01/2020. <b>Nội dung chính gồm:</b> - Thống nhất đối với các nội dung, kết quả thực hiện Chương trình công tác của HĐQT trong năm 2019. - Thống nhất các nội dung, kết quả thực hiện một số Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Quý IV năm 2019. - Thống nhất thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD-ĐTPT năm 2019, triển khai nhiệm vụ năm 2020. - Thống nhất chủ trương thuê đơn vị độc lập để thẩm tra hồ sơ quyết toán vốn đầu tư Dự án Trung Văn. - Thống nhất chủ trương thành lập Ban kiểm toán nội bộ của Tổng công ty theo quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019.
2	71a/NQ-HĐQT	13/03/2020	Nghị quyết nội dung cuộc họp HĐQT ngày 12/03/2020. <b>Nội dung chính gồm:</b> - Thống nhất về công tác tái cơ cấu doanh nghiệp. - Thống nhất thông qua việc thành lập phòng Khoa học – Công nghệ Tổng công ty.

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua Dự toán kinh phí để thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Thỏa thuận giải quyết với Ngân hàng Thế giới.</li> <li>- Thống nhất thông qua về việc triển khai các nội dung tiếp theo của Chương trình tuân thủ.</li> <li>- Kế hoạch chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ Công ty mẹ - TCT và tổ chức ĐHĐCĐ các đơn vị.</li> <li>- Thống nhất thông qua Dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 519NQ/CTN-ĐU ngày 15/01/2020 của Đảng bộ Tổng công ty về thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020.</li> <li>- Thống nhất thông qua việc thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ Tổng công ty.</li> <li>- Chấp thuận việc bổ nhiệm Kế toán trưởng công ty VIWASEEN6.</li> <li>- Chấp thuận chủ trương nghiên cứu cơ hội đầu tư Dự án Xây dựng nhà máy xử lý nước sạch cho KCN Tây Bắc Hồ Xá và vùng phụ cận.</li> </ul>
3	74/NQ-HĐQT	26/03/2020	<p>Nghị quyết về việc phê duyệt phương án vay vốn, hạn mức tín dụng và ủy quyền cho Tổng giám đốc ký các Hợp đồng, chứng từ liên quan đến hồ sơ vay vốn, bảo lãnh tại các ngân hàng.</p>
4	78a/NQ-HĐQT	03/04/2020	<p>Nghị quyết về công tác tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ</p> <p><b>Nội dung chính gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua nội dung về công tác cán bộ của Công ty Cổ phần phát triển nhân lực thương mại và du lịch VIWASEEN (VIWASEEN.TMC)</li> </ul>
5	87a/NQ-HĐQT	20/04/2020	<p>Nghị quyết về việc tạm điều chỉnh kế hoạch SXKD-ĐTPT năm 2020.</p> <p><b>Nội dung chính gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua việc tạm điều chỉnh kế hoạch SXKD-ĐTPT năm 2020 theo phương án dịch Covid-19 kết thúc trong tháng 06 và nền kinh tế phục hồi trong tháng 07/2020.</li> </ul>
6	92/NQ-HĐQT	24/04/2020	<p>Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020</p> <p><b>Nội dung chính gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCĐ trước ngày 30/06/2020, thời gian chốt danh sách cổ đông ngày 20/05/2020.</li> </ul>
7	109/NQ-HĐQT	08/06/2020	<p>Nghị quyết về việc cử cán bộ Đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty và giới thiệu tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Viwaseen 3.</p> <p><b>Nội dung chính gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua nội dung về việc cử cán bộ Đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty</li> </ul>

			và giới thiệu tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Viwaseen 3
8	113/NQ-HĐQT	10/06/2020	<p>Nghị quyết về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 và các báo cáo, tờ trình đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020</p> <p><b>Nội dung chính gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.</li> <li>- Thống nhất một số nội dung về công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: Thời gian tổ chức ĐHĐCĐ ngày 24/06/2020; Thông qua các báo cáo và tờ trình đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</li> </ul>
<b>B QUYẾT ĐỊNH</b>			
1	64/QĐ-HĐQT	21/01/2020	Quyết định về việc phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu một số gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án trạm xử lý nước sạch 2.500m <sup>3</sup> /ngày đêm.
2	64a/QĐ-HĐQT	21/01/2020	Quyết định về việc ban hành Chương trình công tác của HĐQT Tổng công ty năm 2020.
3	71/QĐ-HĐQT	12/03/2020	Quyết định về việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thẩm tra quyết toán dự toán hoàn thành – Dự án Tổ hợp nhà ở để bán kết hợp văn phòng và dịch vụ thương mại tại phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm và phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
4	72a/QĐ-HĐQT	16/03/2020	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn gói thầu: Lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, Dự án Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước sạch giai đoạn I – Công suất 2.500m <sup>3</sup> /ngày đêm cấp cho Khu công nghiệp Deep C1 và Deep 2, Hải Phòng.
5	79a/QĐ-HĐQT	06/04/2020	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu: Khảo sát địa chất công trình và Giám sát công tác khảo sát XD Dự án Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước sạch cấp cho Khu công nghiệp Deep C1 và Deep 2, Hải Phòng.
6	81/QĐ-HĐQT	09/04/2020	Quyết định về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu 30: Thẩm tra quyết toán dự toán hoàn thành – Dự án Tổ hợp nhà ở để bán kết hợp văn phòng và dịch vụ thương mại tại

			phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm và phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
7	82/QĐ-HĐQT	09/04/2020	Quyết định về việc thành lập Phòng Khoa học – Công nghệ Tổng công ty.
8	83/QĐ-HĐQT	10/04/2020	Quyết định về việc sát nhập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí vào Ban chỉ đạo Chương trình tuân thủ doanh nghiệp của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP.
9	85/QĐ-HĐQT	10/04/2020	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu: Lập kế hoạch bảo vệ môi trường Dự án Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước sạch cấp cho Khu công nghiệp Deep C1 và Deep 2, Hải Phòng.
10	90/QĐ-HĐQT	22/04/2020	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện Gói thầu: Thẩm tra báo cáo kinh tế - Kỹ thuật phần thiết kế + dự toán, Dự án Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước sạch giai đoạn I – Công suất 2.500m <sup>3</sup> /ngày đêm cấp cho Khu công nghiệp Deep C1 và Deep 2, Hải Phòng.
11	94/QĐ-HĐQT	29/04/2020	Quyết định về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Mẹ - Tổng công ty.
12	95/QĐ-HĐQT	29/04/2020	Quyết định về việc thành lập Tổ giúp việc chuẩn bị Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Mẹ - Tổng công ty.
13	99a/QĐ-HĐQT	11/05/2020	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng trạm xử lý nước sạch cấp cho Khu công nghiệp Deep C1 và Deep 2, Hải Phòng.
14	99b/QĐ-HĐQT	11/05/2020	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số Gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng trạm xử lý nước sạch cấp cho Khu công nghiệp Deep C1 và Deep 2, Hải Phòng.
15	100/QĐ-HĐQT	11/05/2020	Quyết định về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thu hồi vốn và thanh quyết toán công nợ của tổng công ty.
16	110/QĐ-HĐQT	08/06/2020	Quyết định về việc cử người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty và giới thiệu tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Viwaseen 3.
17	117/QĐ-HĐQT	16/06/2019	Quyết định về việc thành lập Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2020):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS và tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Khánh Linh	Trưởng ban	22/06/2018	06/06	100%	
2	Bùi Việt Trung	Ủy viên	25/06/2018	05/06	83,34%	
3	Nguyễn Sinh Kiên	Ủy viên	25/06/2018	05/06	83,34%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát đã tiến hành các công việc sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư của Tổng Công ty;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;
- Giám sát và đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ các quy chế, quy định nội bộ của Tổng Công ty về quản lý, quản trị; phòng ngừa rủi ro;
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty trong việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Quy chế, quy định nội bộ Tổng Công ty;
- Soát xét về tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong quá trình quản lý, điều hành;
- Kiểm tra công tác tài chính, kế toán; soát xét, thẩm tra Báo cáo tài chính Quý I năm 2020; Báo cáo tài chính Bán niên năm 2020;
- Tổ chức họp định kỳ theo quy định đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Tổng Công ty;
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Tổng Công ty thông qua đó đưa ra các ý kiến và kiến nghị đối HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành Tổng Công ty.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cấp quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ. Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các cán bộ quản lý, đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty cung cấp tài liệu, hồ sơ, thông tin, để Ban thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): **KHÔNG CÓ**

#### **IV. Đào tạo về quản trị Tổng công ty:**

Các Thành viên HĐQT Tổng công ty đã tham gia 02 buổi đào tạo về hoạt động của HĐQT, các nội dung chung về tuân thủ trong khuôn khổ Chương trình tuân thủ doanh nghiệp với Chuyên gia tư vấn tuân thủ.

**V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của Tổng công ty với chính Tổng công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty: **Chi tiết theo Bảng đính kèm**

2. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

#### **KHÔNG CÓ**

3. Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát:

#### **KHÔNG CÓ**

4. Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Tổng công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

#### **KHÔNG CÓ**

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

#### **KHÔNG CÓ**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

#### **KHÔNG CÓ**



**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (06 tháng đầu năm 2020):**

## **KHÔNG CÓ**

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:**

Ngày 30/6/2020, Tổng công ty đã tổ chức Lễ ký Biên bản bàn giao vốn từ Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – TNHH Một thành viên sang Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP. Theo đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty tại thời điểm 0h ngày 01/7/2014 là 582.254.698.870 đồng, trong đó, vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần là: 569.495.000.000 đồng; nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp: 12.759.698.870 đồng.

Thực hiện Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP thuộc danh sách các doanh nghiệp chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) trước 31/8/2020 để thực hiện thoái vốn.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, TGD TCT;
- Người UQ CBTT;
- Lưu: VT, PC/.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Cương**

C.P. 10A



**BỘ XÂY DỰNG**

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP**

**GIẤY CHỨNG NHẬN GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
 (Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty 06 tháng đầu năm 2020)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Cương		Chủ tịch HĐQT		P1616 Chung cư số 10 Hoa Lư, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
1.1	Nguyễn Ngọc Thuận				P820 CT5-X2 KhuĐT Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	
1.2	Lý Thị Thiệu				P820 CT5-X2 KhuĐT Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	
1.3	Nguyễn Thị Kim Quy				Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị (HUD)	0	0	
1.4	Nguyễn Ngọc Kim				Ngân hàng Standard Chartered VietNam	0	0	
1.5	Nguyễn Thị Kim Ngân				P1616 Chung cư số 10 Hoa Lư, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	
1.6	Nguyễn Ngọc Trục				P820 CT5-X2 KhuĐT Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	
1.7	Nguyễn Ngọc Liêm				P3310, Ct2 The Pride, Khu Đô thị An Hưng, Ia Khê, Hà Đông, Hà Nội	0	0	
2	Ngô Văn Dũng		Thành viên HĐQT; TGD		Phòng 7 Tầng 17 Toà nhà VIMECO, Phạm Hùng, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	20,000	0,034%	
2.1	Ngô Văn Thành				Đã mất	0	0%	
2.2	Trần Thị Sâm				Thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên	0	0%	
2.3	Lê Thu Thủy				Phòng 7 Tầng 17 Toà nhà VIMECO, Phạm Hùng, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
2.4	Ngô Đức Trung				Phòng 7 Tầng 17 Toà nhà VIMECO, Phạm Hùng, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Ngô Bảo Trang				Phòng 7 Tầng 17 Toà nhà VIMECO, Phạm Hùng, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà	0	0%	
2.6	Ngô Văn Thanh				Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà HUD2	0	0%	
2.7	Ngô Văn Bình				Công ty XNK Tổng hợp Chi nhánh Thái Nguyên	0	0%	
3	Nguyễn Đức Bôn		Thành viên HĐQT		2C Nguyễn Hiến Lê, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM	3,000	0,005%	
3.1	Nguyễn Cao Thọ				Đã mất	0	0%	
3.2	Chu Thị Tý				Đội I – Thị trấn Đồng Văn – Duy Tiên – Hà Nam	0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Liễu				2C Nguyễn Hiến Lê, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM	0	0%	
3.4	Nguyễn Đức Hải				2C Nguyễn Hiến Lê, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM	0	0%	
3.5	Nguyễn Đức Bình				2C Nguyễn Hiến Lê, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM	0	0%	
3.6	Nguyễn Thị Tú Uyên				Đội III – Thị trấn Đồng Văn, Duy Tiên – Hà Nam	0	0%	
3.7	Nguyễn Văn Huân				407 nhà LI , ngõ 93 phố Láng Hạ, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
4	Nguyễn Hữu Hành		Thành viên HĐQT		81A ngõ 148 Đường Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.	10,000	0,017%	
4.1	Nguyễn Hữu Huân				Đã mất	0	0%	
4.2	Nguyễn Thị Mùi				Đã mất	0	0%	
4.3	Nguyễn Thị Hiền				81A ngõ 148 Đường Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.	0	0%	
4.4	Nguyễn Thị Hiền				81A ngõ 148 Đường Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.	0	0%	
4.5	Nguyễn Thị Hằng				81A ngõ 148 Đường Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.	0	0%	
4.6	Nguyễn Thị Thắm				81A ngõ 148 Đường Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.	0	0%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.7	Nguyễn Minh Thành				81A ngõ 148 Đường Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.	0	0%	
4.8	Nguyễn Hữu Luyện				Yên Lạc, Vĩnh Phúc	0	0%	
4.9	Nguyễn Hữu Tập				Đã mất	0	0%	
4.10	Nguyễn Hữu Học				Yên Lạc, Vĩnh Phúc	0	0%	
4.11	Nguyễn Thị Lý				Yên Lạc, Vĩnh Phúc	0	0%	
4.12	Nguyễn Thị Thuyết				Yên Lạc, Vĩnh Phúc	0	0%	
4.13	Nguyễn Hữu Minh				Yên Lạc, Vĩnh Phúc	0	0%	
4.14	Nguyễn Thị Tâm				Yên Lạc, Vĩnh Phúc	0	0%	
5	<b>Lê Minh Đức</b>		<b>Thành viên HĐQT; Phó TCD</b>		<b>P.21.1, T21, lô E9, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội</b>	<b>5,000</b>	<b>0,009%</b>	
5.1	Lê Trọng Mẫn				18C, ngõ 123 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.2	Trần Thị Liên				18C, ngõ 123 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.3	Lê Bảo Yên				P.21.1, T21, lô E9, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.4	Lê Minh Hòa				P.21.1, T21, lô E9, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.5	Lê Thị Bích Thuận				P.21.1, T21, lô E9, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.6	Lê Minh Long				Đã mất			
5.7	Lê Minh Huyền				Tổng công ty VINACONEX	0	0%	
5.8	Lê Thị Minh Hạnh				Số 4/1 ngõ 357 Tam Trinh, Hà Nội	0	0%	

10010  
 CÔNG TY  
 ĐẦU TƯ  
 MÔI TRƯỜNG  
 VIỆT NAM  
 CT  
 NG ĐÀ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.9	Lê Thị Minh Thành				Số 4, ngách 174/27 phố Mai Anh Tuấn, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.10	Lê Thị Minh Tâm				P1310, B3B KĐT Nam Trung yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.11	Lê Minh Khánh				18C, ngõ 123 Trung Kính, Trung Hòa, cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6	<b>Vũ Đoàn Chung</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>		<b>Số nhà 4k, Tổ 43, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội</b>	<b>9,200</b>	<b>0,016%</b>	
6.1	Vũ Văn Tuyển				Đã mất	0	0%	
6.2	Đoàn Thị Kim Xuyên				Tổ 06 , phường Trung Vương, Thái Nguyên	0	0%	
6.3	Lê Thanh Hà				Số nhà 4k, Tổ 43, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.4	Vũ Thanh Mai				Số nhà 4k, Tổ 43, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.5	Vũ Mai Trang				Số nhà 4k, Tổ 43, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.6	Vũ Thu Hương				Tổ 22, phường Trung Vương, Tp Thái Nguyên.	0	0%	
6.7	Vũ Thu Thủy				Phường Đông Quang, TP Thái Nguyên	0	0%	
6.8	Vũ Chí Minh				Cộng hòa Liên bang Đức	0	0%	
7	<b>Trương Huy Hải</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>		<b>P.906RT4-1, KĐT Mễ Trì Hạ, TDP số 4, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội</b>	<b>10,000</b>	<b>0,017%</b>	
7.1	Trương Huy Lam				Hà Tĩnh	0	0%	
7.2	Bùi Thị Hồng				Hà Tĩnh	0	0%	
7.3	Trương Thị Hà				Hà Tĩnh	0	0%	
7.4	Trương Huy Hân				Hà Tĩnh	0	0%	
7.5	Trương Huy Hoan				Hà Nội	0	0%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.6	Trương Huy Hoài				TP. Nha Trang, Khánh Hòa	0	0%	
7.7	Phạm Thị Thúy Vinh				P.906RT4-1, KĐT Mễ Trì Hạ, TDP số 4, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
7.8	Trương Huyền My				P.906RT4-1, KĐT Mễ Trì Hạ, TDP số 4, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
7.9	Trương Quỳnh Dao				P.906RT4-1, KĐT Mễ Trì Hạ, TDP số 4, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
7.1	Trương Huy Khang				P.906RT4-1, KĐT Mễ Trì Hạ, TDP số 4, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
8	<b>Đoàn Vũ Tiến</b>		<b>Kế toán trưởng</b>		<b>Số 9/33 Phố Cự Lộc, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội</b>	0	0%	
8.1	Đoàn Thanh Tôn				Số 9/33 Phố Cự Lộc, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	0	0%	
8.2	Trần Thị Vĩnh				Số 9/33 Phố Cự Lộc, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	0	0%	
8.3	Đoàn Vũ Thắng				Số 9/33 Phố Cự Lộc, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	0	0%	
9	<b>Bùi Khánh Linh</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>		<b>Số 7/32/236, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội</b>	<b>5000</b>	<b>0,009%</b>	
9.1	Bùi Diễm				Số 7/32/236, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9.2	Nguyễn Thị Thọ				Số 7/32/236, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9.3	Nguyễn Ngọc Minh				Số 2 Trần Quý Cáp, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
9.4	Nguyễn Minh Đức				Số 7/32/236, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9.5	Nguyễn Minh Khôi				Số 7/32/236, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
9.6	Bùi Bảo Ngọc				Số 7/32/236, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
10	<b>Bùi Việt Trung</b>		<b>TP. TC-LĐ; Kiểm soát viên</b>		<b>Số 10 Ngõ 42/109/27 Thịnh Liệt, Tổ 26, phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội</b>	<b>3,000</b>	<b>0,005%</b>	
10.1	Bùi Đức Trần				Xuân Hùng, Huyện Xuân Trường, Tỉnh	0	0%	

4970-C  
 CÔNG TY  
 NƯỚC  
 RỪNG  
 NAM  
 TP.  
 H. P. HÀ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.2	Hoàng Thị Lý				Xuân Hùng, Huyện Xuân Trường, Tỉnh	0	0%	
10.3	Nguyễn Thị Thu Trang				Công ty CP VIWASEEN 3	0	0%	
10.4	Bùi Quỳnh Anh				Số 10 Ngõ 42/109/27 Thịnh Liệt, Tổ 26, phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
10.5	Bùi Diệp Chi				Số 10 Ngõ 42/109/27 Thịnh Liệt, Tổ 26, phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
10.6	Bùi Thị Việt Hà				Công ty CP thương mại Đà Giang	0	0%	
<b>11</b>	<b>Nguyễn Sinh Kiên</b>		<b>Kiểm soát viên</b>		<b>Số 14 ngõ 200/10/1, Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội</b>	<b>500</b>	<b>0,0009%</b>	
11.1	Nguyễn Sinh Nường				Kim Liên, Nghệ An	0	0%	
11.2	Nguyễn Thị Hương				Kim Liên, Nghệ An	0	0%	
11.3	Dương Thị Ngà				Số 14 ngõ 200/10/1, Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
11.4	Nguyễn Dương Gia Hân				Số 14 ngõ 200/10/1, Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
11.5	Nguyễn Dương Bảo Hân				Số 14 ngõ 200/10/1, Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
11.6	Nguyễn Thị Giang				Số 14 ngõ 200/10/1, Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
<b>12</b>	<b>Vũ Thành Công</b>		<b>Người được UQ CBTT</b>		<b>Phòng 901, Chung cư 48 Tố Hữu, Trung Văn, Hà Nội</b>	<b>2,000</b>	<b>0,003%</b>	
12.1	Vũ Huy Tâm				Đã mất			
12.2	Phạm Thị Lý				Trực Thuận, Trực Ninh, Nam Định	0	0%	
12.3	Đỗ Thị Minh Ngọc				Phòng 901, Chung cư 48 Tố Hữu, Trung Văn, Hà Nội	0	0%	
12.4	Vũ Thành Long				Phòng 901, Chung cư 48 Tố Hữu, Trung Văn, Hà Nội	0	0%	
12.5	Vũ Minh Quân				Phòng 901, Chung cư 48 Tố Hữu, Trung Văn, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.6	Vũ Huy Chương				Trực Thuận, Trực Ninh, Nam Định	0	0%	
12.7	Vũ Tố Uyên				Cty May Sài Gòn II, TP. HCM	0	0%	
12.8	Vũ Quốc Trình				Công ty CP Long Hậu, Long An	0	0%	
12.9	Vũ Thị Hải Yến				Công ty May Tài Khang, Gò Vấp, TP HCM	0	0%	